

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2023/HS-PT

Ngày 31 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng

Các Thẩm phán: 1. Ông Trịnh Văn Toàn

2. Ông Trần Duy Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk: Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2023/HSPT ngày 22 tháng 06 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Tấn D, do có kháng cáo của bị cáo D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 99/2023/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn D**; Sinh ngày 28/6/2000; Tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Thôn 13, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Tấn T và con bà Trần Thị Khánh H; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/11/2022 đến ngày 15/01/2023 được tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 05 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị và không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 5/2019, Huỳnh Văn T rủ Nguyễn Tấn D đi trộm cắp cây mai thì D đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại Suzuki, màu nâu (chưa xác định biển số) chở T ngồi sau đi đến nhà ông Nguyễn Văn C, địa chỉ: 610 V, phường K, thành phố B, thì thấy trong vườn nhà ông C có trồng nhiều cây mai cảnh. Lúc này, D đứng ngoài cảnh giới, còn T trèo qua hàng rào vào bên trong sân nhà, dùng tay nhỏ lấy trộm 01 một cây mai cảnh đem ra ngoài. Sau đó,

D và T tiếp tục đi đến nhà ông Nguyễn Minh T1, địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường K, thành phố B, lấy trộm 01 cây mai cảnh trong vườn nhà ông T1 rồi tẩu thoát. T và D đem 02 cây mai trên đến bán cho ông Trần Văn T2, trú tại: Thôn 14, xã H, thành phố B (ông T2 không biết đó là tài sản do T và D trộm cắp mà có) nên đồng ý mua với giá 600.000 đồng, số tiền có được T và D đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 03/6/2019, ông T2 đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 cây mai cảnh, đường kính gốc 07cm, chiều cao 1,24m, tán rộng 1,17m, lá xanh tốt và 01 cây mai cảnh có đường kính gốc 6.5cm, chiều cao 1,1m, tán rộng 0,82m, lá xanh tốt, để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 204/KL-ĐG ngày 30/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 cây mai cảnh, đường kính gốc 07cm, chiều cao 1,24m, tán rộng 1,17m, lá xanh tốt; trị giá 2.000.000 đồng; 01 cây mai cảnh có đường kính gốc 6.5cm, chiều cao 1,1m, tán rộng 0,82m, lá xanh tốt, trị giá 1.500.000 đồng. Tổng cộng 3.500.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 99/2023/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn D 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ, thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2022 đến ngày 15/01/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với 05 bị cáo khác, quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 04/5/2023, bị cáo Nguyễn Tấn D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa: Theo tài liệu trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Tấn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm có bà ngoại là Hồ Thị H được nhà nước tặng Huy Hiệu chiến sĩ Trường Sơn, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn D. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 99/2023/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn D 06 tháng tù. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án lời khai nhận tội của bị cáo D có đủ căn cứ để khẳng định. Vào khoảng tháng 5 năm 2019 bị cáo Nguyễn Tấn D và Huỳnh Văn T, lén lút trộm cắp của gia đình ông C 01 cây mai cảnh và gia đình ông T1 01 cây mai cảnh, trị giá 02 cây 3.500.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Tấn D và Huỳnh Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Tấn D và Huỳnh Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn D xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng. Tuy nhiên, bị cáo tập trung 03 tình tiết giảm nhẹ như gây thiệt hại không lớn, tài sản trộm cắp trị giá 3.500.000 đồng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong vụ án này bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm thứ yếu, tài sản trộm cắp đã giao trả cho bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giao nộp tình tiết mới là có bà ngoại là Hồ Thị H được nhà nước tặng Huy Hiệu chiến sĩ Trường Sơn, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên áp dụng các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 BLHS không cần thiết phải cách ly bị cáo với đời sống xã hội mà cho tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 99/2023/HS-ST ngày 28/4/2023 của TAND thành phố Buôn Ma Thuột về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo D.

[2] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn D được chấp nhận, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn D. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2023/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tấn D.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn D 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tấn D cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Tấn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Bị cáo;

.....

- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bằng